

CÁC LỄ THẬT TRONG SÁCH MA-THI-Ơ

Những bài giảng trên núi của Đức Chúa Jêsus.

Bài 40 - Chúa Jêsus dạy những người thuộc về Ngài cách cầu nguyện. (Phần 4)

Ma-thi-ơ 6:5-13: Khi các người cầu nguyện, đừng làm như bọn giả hình; vì họ ưa đứng cầu nguyện nơi nhà hội và góc đường, để cho thiên hạ đều thấy. Quả thật ta nói cùng các người, bọn đó đã được phần thưởng của mình rồi. Song khi người cầu nguyện, hãy vào phòng riêng, đóng cửa lại, rồi cầu nguyện Cha người, ở nơi kín nhiệm đó; và Cha người, là Đấng thấy trong chỗ kín nhiệm, sẽ thưởng cho người. Và, khi các người cầu nguyện, đừng dùng những lời lặp vô ích như người ngoại; vì họ tưởng vì cố lời mình nói nhiều thì được nhậm. Vậy, các người đừng như họ; vì Cha các người biết các người cần sự gì trước khi chưa xin Ngài. Vậy các người hãy cầu như vậy: Lạy Cha chúng tôi ở trên trời; Danh Cha được thánh; Nước Cha được đến; Ý Cha được nên, ở đất như trời! Xin cho chúng tôi hôm nay đủ ăn đủ uống; Xin tha tội lỗi cho chúng tôi, như chúng tôi cũng tha kẻ phạm tội nghịch cùng chúng tôi; Xin chớ để chúng tôi bị cám dỗ, mà cứu chúng tôi khỏi điều ác! Vì nước, quyền, vinh hiển đều thuộc về Cha đời đời. A-men.

Chúng ta đang đối diện với các Lời giảng dạy của Đức Chúa Jêsus Christ - Con một của Đức Chúa Trời và các Lời giảng dạy của Ngài bày tỏ ý muốn của Ngài và ý muốn của Đức Chúa Jêsus Christ là làm sáng Danh Đức Chúa Cha, hầu cho loài người biết tin cậy, trông cậy và nường cậy Danh của Đức Chúa Cha, vì Ngài là sự sống của họ.

Trong bài chúng ta học hôm nay theo như trình tự mà Đức Chúa Jêsus đã dạy đó là: **Ý Cha được nên, ở đất như trời!** Bản Kinh-Thánh King James version chép: **Thy will^{G2307} be done^{G1096} in earth^{G1093}, as it is in heaven^{G3772}**. Nghĩa là: **Ý muốn của Cha (Đức Chúa Cha) được nên ở trên đất như được nên ở trên thiên đàng.**

Đức Chúa Trời là Đấng công bình, không có sự tây vị trong bất kỳ công việc nào ở trong Nước của Ngài, dù công việc đó ở trên thiên đàng hay ở trên trái đất này và chúng ta có thể thấy được điều này qua công việc của Ngài.

Khi Đức Chúa Trời mạng lệnh cho Môi-se xây dựng đền tạm, Đức Chúa Trời đã chỉ cho Môi-se thấy những sự mà Môi-se sẽ xây đó tại trên núi Si-na-i, trong ngày Ngài gọi người lên trên núi để gặp Ngài.

Hê-bơ-rơ 8:1-5: **Đại ý điều chúng ta mới nói đó, là chúng ta có một thầy tế lễ thượng phẩm, ngồi bên hữu ngai của Đấng tôn nghiêm trong các tầng trời, làm chức việc nơi thánh và đền tạm thật, bởi Chúa dựng lên, không phải bởi một người nào. Phàm thầy tế lễ thượng phẩm đã được lập lên là để dâng lễ vật và hi sinh; vậy thì Đấng này cũng cần phải dâng vật gì. Nếu Ngài còn ở thế gian, thì Ngài chẳng phải là thầy tế lễ, vì ở thế gian có những thầy tế lễ dâng lễ vật theo luật pháp dạy, và giữ sự thờ phượng, sự thờ phượng đó chẳng qua là hình và bóng của những sự trên trời mà thôi, cũng như khi Môi-se gần dựng đền tạm, thì Đức Chúa Trời phán bảo rằng: Hãy cẩn thận, làm mọi việc theo như kiểu mẫu đã chỉ cho người tại trên núi.**

Bản Kinh-Thánh King James version chép câu 5 như sau: **Who serve unto the example and shadow of heavenly things, as Moses was admonished of God when he was about to make the tabernacle: for, See, saith he, that thou make all things according to the pattern shewed to thee in the mount.**

Chữ mà bản tiếng Việt dịch là **trên trời** trong câu 5 này, đó là chữ **ἐπουράνιος**- epouranios, số 2032 ra từ chữ **ἐπί**- epi, số 1909 và chữ **οὐρανός**-ouranos, số 3772 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: **Nơi tột đỉnh siêu cao của bầu trời, thuộc về thiên đàng; Nơi ở của Đức Chúa Trời, Nơi vĩnh hằng bất diệt;**

Hết thầy mọi sự thuộc về sự thờ phượng như nơi thờ phượng, mọi vật thuộc về nơi thờ phượng cùng mọi sự liên quan đến sự thờ phượng đã có trong thiên đàng thì Đức Chúa Trời đã chỉ cho Môi-se nhìn thấy và chính Đức Chúa Trời đã phán cho Môi-se biết kích thước, hình dạng của các vật thuộc về nơi thờ phượng đó cùng các chất liệu được sử dụng để làm và Đức Chúa Trời cũng ban ơn cho những người mà Ngài đã chọn để thi hành công việc chế tạo các vật được dùng trong đền tạm của Ngài.

Xuất Ê-díp-tô ký 25:1-40: **Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: Hãy nói cùng dân Y-sơ-ra-ên dâng họ dâng lễ vật cho ta; các người hãy nhận lấy lễ vật của mọi người có lòng thành dâng cho. Đây là lễ vật các người sẽ nhận lấy của họ: vàng, bạc, và đồng; chỉ tím, đỏ điều, đỏ sẫm, vải gai mịn, lông**

dê, da chiên đực nhuộm đỏ, da cá nước, cây si-tim, dầu thấp, hương liệu đựng làm dầu xức và hương, bích ngọc cùng các thứ ngọc khác để gắn vào ê-phốt và bảng đeo ngực. Họ sẽ làm cho ta một đền thánh và ta sẽ ở giữa họ. Hãy làm đền đó y như kiểu đền tạm cùng kiểu các đồ dùng mà ta sẽ chỉ cho người. Vậy, chúng hãy đóng một cái hòm bằng cây si-tim; bề dài hai thước rưỡi, bề ngang một thước rưỡi, và bề cao cũng một thước rưỡi, lấy vàng ròng bọc trong, bọc ngoài, và chạy đường viền chung quanh hòm bằng vàng. Người cũng hãy đục bốn khoen bằng vàng để tại bốn góc hòm: hai cái bên hông này, hai cái bên hông kia, cùng làm hai cây đòn bằng cây si-tim, bọc vàng; rồi lòn đòn vào khoen hai bên hông hòm, để dùng đòn khiêng hòm. Đòn sẽ ở trong khoen luôn, không nên rút ra. Người hãy cất vào trong hòm bảng chứng mà ta sẽ ban cho. Người cũng hãy làm một cái nắp thi ân bằng vàng ròng, bề dài hai thước rưỡi, bề ngang một thước rưỡi. Lại làm hai tượng chê-ru-bin bằng vàng giát mỏng, để hai đầu nắp thi ân, ló ra ngoài, một tượng ở đầu này và một tượng ở đầu kia. Hai chê-ru-bin sẽ xòe cánh ra, che trên nắp thi ân, đối diện nhau và xây mặt vào nắp thi ân. Người hãy để nắp thi ân trên hòm, rồi để vào trong hòm bảng chứng mà ta sẽ ban cho. Ta sẽ gặp người tại đó, và ở trên nắp thi ân, giữa hai tượng chê-ru-bin, trên hòm bảng chứng, ta sẽ truyền cho người các mạng lệnh về dân Y-sơ-ra-ên. Người cũng hãy đóng một cái bàn bằng cây si-tim; bề dài hai thước, bề ngang một thước, và bề cao một thước rưỡi, bọc bằng vàng ròng, và chạy một đường viền chung quanh; rồi lên be cho tứ vi bàn, cao chừng bốn ngón tay và chạy cho be một đường viền vàng. Lại đục bốn cái khoen vàng, tra vào bốn góc nơi chân bàn. Khoen sẽ ở gần be, để xỏ đòn khiêng bàn. Người hãy chuốt đòn bằng cây si-tim, bọc vàng, rồi người ta sẽ dùng khiêng bàn đó. Lại hãy lấy vàng ròng mà làm đĩa, chén, chậu, và ly đựng dùng làm lễ quán. Trên bàn người sẽ để bánh trần thiết cho có luôn luôn trước mặt ta. Người cũng hãy làm chân đèn bằng vàng ròng. Cái chân, cái thân, cái đài, cái bầu cùng cái hoa của đèn đều làm bằng vàng đánh giát. Hai bên thân đèn sẽ có sáu nhánh nứt ra, ba nhánh ở bên này và ba nhánh ở bên kia. Trong sáu nhánh nứt ra trên chân đèn, mỗi nhánh đều sẽ có ba cái đài hình như hạt hạnh nhân cùng bầu và hoa. Trên thân chân đèn, lại cũng sẽ có bốn cái đài hình hạt hạnh nhân, bầu và hoa. Trong sáu nhánh từ thân chân đèn nứt ra, mỗi nhánh hai nhánh thì dưới có một cái bầu. Bầu cùng nhánh của chân đèn đều bằng vàng ròng nguyên miếng đánh giát. Người cũng hãy làm bảy cái thếp đèn, đặt kê khi thấp thì chiếu trước chân đèn. Kéo bắt tim cùng đồ đựng tàn đèn cũng sẽ bằng vàng ròng. Người ta sẽ dùng một ta lạng vàng ròng làm chân đèn này và các đồ phụ tùng của chân đèn. Vậy, người hãy xem, cứ làm y như kiểu đã chỉ cho trên núi.

Xuất Ê-díp-tô ký 31:1-11: Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se nữa rằng: Này, ta đã kêu tên Bết-sa-lê-ên, con trai của U-ri, cháu của Hu-rơ, trong chi phái Giu-đa. Ta đã làm cho người đầy dẫy Thần của Đức Chúa Trời, sự khôn ngoan, sự thông sáng, và sự hiểu biết để làm mọi thứ nghề thợ, đặt bày ra và chế tạo đồ vàng, bạc và đồng, đặt khắc và khảm ngọc, đẽo gỗ và làm được mọi thứ nghề thợ. Đây, ta lại cho một người phụ việc, tên là Ô-hô-li-áp, con trai của A-hi-sa-mạc, trong chi phái Đan. Ta cũng đã ban sự thông minh cho mọi người tài năng, hầu cho họ làm các việc ta đã phán dặn người, là hội mạc, hòm bảng chứng, nắp thi ân ở trên hòm, cùng đồ dùng trong hội mạc; bàn thờ cùng đồ phụ tùng, chân đèn bằng vàng ròng và đồ phụ tùng, bàn thờ xông hương, bàn thờ dâng của lễ thiêu cùng đồ phụ tùng, cái thùng và chân thùng; áo lễ, áo thánh cho A-rôn thầy tế lễ cả, và bộ áo cho các con trai người, đặt làm chức tế lễ; dầu xức, và hương thơm của nơi thánh. Các người đó phải làm hết thấy theo lời ta đã phán dặn người.

Hết thấy mọi Lời mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán ra đều là ý tưởng của Đức Chúa Trời và Đức Chúa Trời muốn loài người tin cậy, vâng giữ và làm theo để loài người được hưởng những sự Ngài muốn và những sự Đức Chúa Trời muốn cho loài người hưởng là sự bình an, sự phước hạnh và sự sống đời đời.

Ê-sai 55:8-13: Đức Giê-hô-va phán: Ý tưởng ta chẳng phải ý tưởng các người, đường lối các người chẳng phải đường lối ta. Vì các tầng trời cao hơn đất bao nhiêu, thì đường lối ta cao hơn đường lối các người, ý tưởng ta cao hơn ý tưởng các người cũng bấy nhiêu. Và, như mưa và tuyết xuống từ trên trời và không trở lại nữa, mà được nhuần đất đai, làm cho sanh ra và kết nụ, đặt có giống cho kẻ gieo, có bánh cho kẻ ăn, thì lời nói của ta cũng vậy, đã ra từ miệng ta, thì chẳng trở về lúống nhưng,

mà chắc sẽ làm trọn điều ta muốn, thuận lợi công việc ta đã sai khiến nó. Vì các người sẽ đi ra vui vẻ, được đưa đi trong sự bình an. Trước mặt các người, núi và đồi sẽ trỗi tiếng ca hát, mọi cây cối ngoài đồng sẽ vỗ tay. Cây tùng sẽ mọc lên thay cho bụi gai, và cây sim sẽ lớn lên thay cho gai góc; điều đó sẽ làm cho biết danh Đức Giê-hô-va, và là một dấu đời đời không hề diệt.

Giê-rê-mi 29:11: Đức Giê-hô-va phán: Vì ta biết ý tưởng ta nghĩ đối cùng các người, là ý tưởng bình an, không phải tai họa, để cho các người được sự trông cậy trong lúc cuối cùng của mình.

Ngay từ lúc ban đầu, khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo dựng lên muôn vật trong vũ trụ và trên trái đất này, ý muốn của Ngài đã được tỏ ra rất rõ ràng, đó là để dành mọi sự tốt lành cho loài người, là loài được tạo nên theo ảnh tượng của chính Ngài.

Sáng thế ký 1:9-31: Đức Chúa Trời lại phán rằng: Những nước ở dưới trời phải tụ lại một nơi, và phải có chỗ khô cạn bày ra; thì có như vậy. Đức Chúa Trời đặt tên chỗ khô cạn là đất, còn nơi nước tụ lại là biển. Đức Chúa Trời thấy điều đó là tốt lành. Đức Chúa Trời lại phán rằng: Đất phải sanh cây cỏ; cỏ kết hạt giống, cây trái kết quả, tùy theo loại mà có hạt giống trong mình trên đất; thì có như vậy. Đất sanh cây cỏ: cỏ kết hạt tùy theo loại, cây kết quả có hạt trong mình, tùy theo loại. Đức Chúa Trời thấy điều đó là tốt lành. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ ba. Đức Chúa Trời lại phán rằng: Phải có các vì sáng trong khoảng không trên trời, đặng phân ra ngày với đêm, và dùng làm dấu để định thì tiết, ngày và năm; lại dùng làm vì sáng trong khoảng không trên trời để soi xuống đất; thì có như vậy. Đức Chúa Trời làm nên hai vì sáng lớn; vì lớn hơn để cai trị ban ngày, vì nhỏ hơn để cai trị ban đêm; Ngài cũng làm các ngôi sao. Đức Chúa Trời đặt các vì đó trong khoảng không trên trời, đặng soi sáng đất, đặng cai trị ban ngày và ban đêm, đặng phân ra sự sáng với sự tối. Đức Chúa Trời thấy điều đó là tốt lành. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ tư. Đức Chúa Trời lại phán rằng: Nước phải sanh các vật sống cho nhiều, và các loài chim phải bay trên mặt đất trong khoảng không trên trời. Đức Chúa Trời dựng nên các loài cá lớn, các vật sống hay động nhờ nước mà sanh nhiều ra, tùy theo loại, và các loài chim hay bay, tùy theo loại. Đức Chúa Trời thấy điều đó là tốt lành. Đức Chúa Trời ban phước cho các loài đó mà phán rằng: Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy dẫy dưới biển; còn các loài chim hãy sanh sản trên đất cho nhiều. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ năm. Đức Chúa Trời lại phán rằng: Đất phải sanh các vật sống tùy theo loại, tức súc vật, côn trùng, và thú rừng, đều tùy theo loại; thì có như vậy. Đức Chúa Trời làm nên các loài thú rừng tùy theo loại, súc vật tùy theo loại, và các côn trùng trên đất tùy theo loại, Đức Chúa Trời thấy điều đó là tốt lành. Đức Chúa Trời phán rằng: Chúng ta hãy làm nên loài người như hình ta và theo tượng ta, đặng quản trị loài cá biển, loài chim trời, loài súc vật, loài côn trùng bò trên mặt đất, và khắp cả đất. Đức Chúa Trời dựng nên loài người như hình Ngài; Ngài dựng nên loài người giống như hình Đức Chúa Trời; Ngài dựng nên người nam cùng người nữ. Đức Chúa Trời ban phước cho loài người và phán rằng: Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy dẫy đất; hãy làm cho đất phục tùng, hãy quản trị loài cá dưới biển, loài chim trên trời cùng các vật sống hành động trên mặt đất. Đức Chúa Trời lại phán rằng: Nay, ta sẽ ban cho các người mọi thứ cỏ kết hạt mọc khắp mặt đất, và các loài cây sanh quả có hạt giống; ấy sẽ là đồ ăn cho các người. Còn các loài thú ngoài đồng, các loài chim trên trời, và các động vật khác trên mặt đất, phàm giống nào có sự sống thì ta ban cho mọi thứ cỏ xanh đặng dùng làm đồ ăn; thì có như vậy. Đức Chúa Trời thấy các việc Ngài đã làm thật rất tốt lành. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ sáu.

Các chữ **tốt lành** được chép trong các câu trên đó là chữ **טוֹב**-towb, số 2896 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *Tốt, đẹp, hay, phong phú, mang lại niềm vui mừng, vui lòng, vui thích, quý mến, sung sướng, đem lại sự thịnh vượng, dịu dàng, êm ái, thoải mái, hạnh phúc, thuận lợi,*

Riêng các công việc mà Đức Chúa Trời đã làm đó được Ngài phán rằng **rất tốt lành-very good**^{H2896}.

Chữ **rất** được chép trong câu 31 này, đó là chữ **מְאֹד**-me'od, số 3966 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *mãnh liệt, cực kỳ, hoàn toàn (hoàn hảo); rất, lắm, hơn hết trong ý nghĩa đầy đủ nhất;*

Tất cả ý nghĩa của chữ **tốt lành** và **rất tốt lành** đó đều được đánh giá bởi chính Đức Chúa Trời và những sự tốt lành đó là dành cho các tạo vật mà Đức Chúa Trời đã dựng nên và mọi sự đó đều tập trung cho việc phục vụ sự sống cho loài người mà Đức Chúa Trời đã tạo nên theo ảnh tượng của Ngài.

Đức Chúa Trời muốn loài người được tạo nên theo ảnh tượng của Ngài ấy là để loài người được thông công với Ngài và được sống trong phước hạnh đời đời, vì thế cho nên trước khi loài người được tạo dựng, Đức Chúa Trời đã tạo nên các vì sáng trong khoảng không để soi sáng đất, các loài cây cỏ làm thực vật nuôi sống loài người và ngay cả khi Đức Chúa Trời đã tạo nên các loài thú đồng rỗi và thấy không có ai giúp đỡ cho loài người thì Đức Chúa Trời cũng đã tạo nên người nữ để làm người giúp đỡ cho A-đam (loài người), rồi Đức Chúa Trời đặt loài người vào trong cảnh vườn Ê-đen mà Ngài đã tạo nên đó để trông và giữ vườn, tức là công việc mà loài người cần phải làm để duy trì sự sống mình ở trên đất này.

Đức Chúa Trời quan tâm đến sự sống của loài người nên Ngài đã phán dặn loài người điều duy nhất để giúp cho loài người nhận thức được giá trị của sự sống là thể nào.

Sáng thế ký 2:15-17: Giê-hô-va Đức Chúa Trời đem người ở vào cảnh vườn Ê-đen để trông và giữ vườn. Rồi, Giê-hô-va Đức Chúa Trời phán dạy rằng: Người được tự do ăn hoa quả các thứ cây trong vườn; nhưng về cây biết điều thiện và điều ác thì chớ hề ăn đến; vì một mai người ăn chắc sẽ chết.

Khi A-đam (loài người) đã phạm tội và vì cố đó mà loài người phải bị đuổi ra khỏi vườn Ê-đen và phải hư mất, thì Đức Chúa Trời cũng không lia bỏ loài người, nghĩa là Đức Chúa Trời đã có giải pháp để cứu chuộc loài người (tức là hậu tự của A-đam) lại cho Ngài.

Khi Đức Chúa Trời giải cứu dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ê-díp-tô, tức là ra khỏi nhà nô-lệ, tại nơi đồng vắng Si-na-i, Đức Chúa Trời đã tỏ quyền phép và sự vinh hiển của Ngài cho toàn thể dân Y-sơ-ra-ên thấy được và nghe được tiếng phán của Ngài và tại đó, Đức Chúa Trời ban luật pháp của Ngài cho họ, tức là Đức Chúa Trời ban cho dân Y-sơ-ra-ên con đường cứu chuộc sự sống cho tâm linh của dân Y-sơ-ra-ên và qua dân Y-sơ-ra-ên mà Đức Chúa Trời cứu chuộc cả nhân loại nữa.

Đức Chúa Trời đã qua Môi-se mà tỏ ra cho dân Y-sơ-ra-ên biết ý muốn của Ngài qua việc Ngài ban luật pháp cho họ:

Phục truyền luật lệ ký 30:9-20: Khi người nghe theo tiếng phán của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, gìn giữ các điều răn và luật lệ của Ngài đã ghi trong sách luật pháp này, hết lòng hết ý trở lại cùng Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, thì Ngài sẽ ban phước đầy lấp, làm cho mọi công việc của tay người được thành lợi, khiến hoa quả của thân thể người, sản vật của sinh súc, và bông trái của đất ruộng người được thịnh-vượng; vì Đức Giê-hô-va sẽ lại vui lòng nữa mà làm ơn cho người, như Ngài đã vui lòng về các tổ phụ người. Điều răn này mà ta truyền cho người ngày nay chẳng phải cao quá người, hay là xa quá cho người. Nó chẳng phải ở trên trời, để người nói rằng: Ai sẽ lên trời đem nó xuống cho chúng tôi nghe, đừng chúng tôi làm theo? Nó cũng chẳng phải ở bên kia biển, để người nói rằng: Ai sẽ đi qua bên kia biển, đem nó về cho chúng tôi nghe, đừng chúng tôi làm theo? Vì lời này rất gần người, ở trong miệng và trong lòng người, để người làm theo nó. Hãy xem, ngày nay ta đặt trước mặt người sự sống và phước lành, sự chết và tai họa, vì ngày nay, ta bảo người thương mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, đi trong các đường lối Ngài, và gìn giữ những điều răn luật lệ và mạng lệnh Ngài, để người sống, gia thêm, và Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban phước cho người trong xứ mà người sẽ vào nhận lấy. Nhưng nếu lòng người xây trở, không khứng nghe theo, chịu dụ dỗ thờ lạy và hầu việc các thần khác, thì ngày nay ta tỏ cùng các người rằng các người hẳn phải tuyệt diệt, không được sống lâu trên đất mà người sẽ đi qua sông Giô-đanh để nhận lấy. Ngày nay, ta bắt trời và đất làm chứng cho các người rằng ta đã đặt trước mặt người sự sống và sự chết, sự phước lành và sự rửa sả. Vậy, hãy chọn sự sống, hầu cho người và dòng dõi người được sống, thương mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, vâng theo tiếng phán Ngài, và triu mến (tôn trọng) Ngài; vì Ngài là sự sống người và làm cho người được sống lâu, đừng người ở trên đất mà Đức Giê-hô-va đã thề ban cho các tổ phụ người, là Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp.

Một lần nữa, Đức Chúa Trời lại bày tỏ ra cho dân Y-sơ-ra-ên cũng như cho cả nhân loại biết ý muốn của Ngài và ý muốn đó là sự nhân từ, sự thương xót, tình yêu thương và sự tốt lành của Đức Chúa Trời dành cho loài người là không hề thay đổi kể từ khi loài người mới chỉ hình thành trong ý tưởng của Ngài

từ trước muôn đời, đó là Đức Chúa Trời muốn loài người được giống như ảnh tượng Ngài, vì Ngài là Cha của loài người và Đức Chúa Trời muốn loài người được hưởng sự sống đời đời trong Ngài.

Chữ mà bản Kinh-Thánh tiếng Việt dịch là **thương mến** (trong câu 20 trên) đó là chữ אָהַב - **ahab**, số 0157 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **tình yêu, yêu mến, yêu quý;**

Đức Chúa Trời là sự yêu thương nên Ngài muốn con cái của Ngài (tức là loài người) cũng có sự yêu thương như Ngài và Ngài muốn loài người yêu mến Ngài, vì Ngài là Cha của loài người và là sự sống của loài người.

Khi Đức Chúa Trời phán dạy các môn đồ của Ngài (và cũng là cho hết thảy những người tin Ngài) hãy cầu xin (trong sự cầu nguyện với Đức Chúa Cha) rằng: **Ý Cha được nên, ở đất như trời!** Điều đó có nghĩa là loài người trên đất này và ngay cả trong dân Y-sơ-ra-ên, người ta đã không làm theo ý muốn của Đức Chúa Trời và khi người ta không làm theo ý muốn của Đức Chúa Trời thì những sự tốt lành mà Đức Chúa Trời muốn cho loài người được hưởng đó đã không được đến trên loài người, điều đó đồng nghĩa với việc loài người vẫn phải chết trong khi Đức Chúa Trời đã làm tất cả để cứu rỗi loài người lại cho Ngài.

Ê-sai 5:1-16: **Ta sẽ hát cho bạn rất yêu dấu ta một bài ca của bạn yêu dấu ta về việc vườn nho người. Bạn rất yêu dấu ta có một vườn nho ở trên gò đất tốt. Người khai phá ra; cất bỏ những đá; trồng những gốc nho xinh tốt; dựng một cái tháp giữa vườn, và đào một nơi ép rượu. Vả, người mong rằng sẽ sanh trái nho; nhưng nó lại sanh trái nho hoang. Hỡi dân ở Giê-ru-sa-lem cùng người Giu-đa, vậy thì bây giờ ta xin các người hãy đoán xét giữa ta với vườn nho ta. Có điều chi nên làm cho vườn nho ta mà ta không làm cho nó chăng? Cớ sao khi ta mong sanh trái nho, thì nó lại sanh trái nho hoang vậy? Này, ta sẽ bảo các người về điều ta định làm cho vườn nho ta: Ta phá rào, nó sẽ bị cắn nuốt; ta hạ tường xuống, nó sẽ bị giày đạp. Ta sẽ để nó hoang loạn, chẳng tĩa sửa, chẳng vun xới; nhưng tại đó sẽ mọc lên những gai gộc và chà chuôm; ta lại truyền cho mây đừng làm mưa xuống trên nó nữa. Vả, vườn nho của Đức Giê-hô-va vạn quân, ấy là nhà Y-sơ-ra-ên, và những người của Giu-đa tức là cây mà Ngài ưa thích. Ngài trông họ được công chánh, mà nầy, có sự bạo ngược; trông được công bình, mà nầy, có tiếng kêu la. Khốn thay cho những kẻ thêm nhà vào nhà, thêm ruộng vào ruộng, cho đến chừng nào chẳng còn chỗ hở nữa, và các người ở một mình giữa xứ! Đức Giê-hô-va vạn quân có phán vào tai tôi những lời nầy: Thật nhiều nhà sẽ bỏ hoang, những nhà ấy lớn và đẹp mà chẳng có người ở! Ấy vậy, mười mẫu vườn nho chỉ sanh được một bát rượu; một ô-me hột giống chỉ được một ê-pha. Khốn thay cho kẻ dậy sớm dậy tìm kiếm rượu, chầy đến ban đêm, phát nóng vì rượu! Trong tiệc yến họ có những đàn cầm, đàn sắt, trống cơm, ống sáo và rượu nữa, nhưng chẳng thiết đến công việc Đức Giê-hô-va; họ chẳng xem xét công trình của tay Ngài. Vậy nên, dân ta phải bắt làm phu tù, vì không hiểu biết; kẻ sang nó chịu đói, chúng dân nó chịu khát. Vậy nên sự ham muốn của âm phủ đã rộng thêm, hả miệng vô ngần, sự vinh hiển nó, dân chúng nó, sự sang trọng nó và kẻ vui mừng giữa nó đều sa xuống đó. Kẻ hèn bị khuất; kẻ tôn trọng bị thấp hèn, con mắt người cao ngạo bị hạ xuống; song Đức Giê-hô-va vạn quân lên cao trong sự công chánh, Đức Chúa Trời là Đấng Thánh nên thánh trong sự công bình.**

Trong khi Chúa Jêsus thi hành chức vụ rao giảng Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời, Ngài đã thấy những đoàn dân đông kéo theo Ngài như bầy chiên không có người chăn và người ta đến với Ngài không phải để được sự sống đời đời cho tâm linh mình, nhưng là tìm kiếm những sự cho xác thịt hay chết của mình và như vậy, làm thế nào người ta có thể nhận biết được ý muốn tốt lành, đẹp lòng và trọn vẹn của Đức Chúa Trời và nếu người ta không nhận biết được những sự tốt lành của Đức Chúa Trời thì làm thế nào người ta có thể yêu mến Lời của Đức Chúa Trời và kính sợ Danh của Ngài được? Nếu hai điều đó mà người ta không có được cho mình thì người ta chẳng bao giờ có thể hưởng được sự sống lại cho tâm linh mình để được sự sống đời đời nơi Đức Chúa Trời.

Hầu như hết thảy dân Y-sơ-ra-ên, là những người đã theo Môi-se ra khỏi xứ Ê-díp-tô (*ngoại trừ Giô-suê và Ca-lép với gia đình của họ*) thì đều ngã chết nơi đồng vắng chỉ vì cái miệng hay lăm bằm, oán trách của họ, như Lời Chúa đã chép.

Dân số ký 14:26-32: **Đức Giê-hô-va cũng phán cùng Môi-se và A-rôn, mà rằng: Ta sẽ chịu hội**

chúng hung dữ này hay làm bầm cùng ta cho đến chừng nào? Ta đã nghe lời làm bầm của dân Y-sơ-ra-ên oán trách ta. Hãy nói với dân chúng: Đức Giê-hô-va nói rằng: Ta chỉ sự hằng-sống ta mà thể, ta sẽ đãi các người tùy theo lời ta đã nghe các người nói; những thân các người sẽ ngã nằm trong đồng vắng này. Các người mà người ta đã tu bộ, hết thấy bao nhiêu cũng vậy, từ hai mươi tuổi sắp lên, là những kẻ đã làm bầm cùng ta, thì chẳng hề được vào xứ mà ta đã thể cho các người ở, ngoại trừ Ca-lép, con trai của Giê-phu-nê, và Giô-suê, con trai của Nun. Nhưng ta sẽ đem vào xứ những con trẻ của các người mà các người có nói rằng: Chúng nó sẽ bị làm một miếng mồi; rồi chúng nó sẽ biết xứ các người đã chê bai. Còn những thân các người sẽ ngã nằm trong đồng vắng này.

Đức Chúa Trời muốn loài người phải tin cậy vào Danh Thánh của Ngài, vì Ngài là Đấng hằng sống, Danh của Ngài là Giê-hô-va vạn quân, tức là *Đức Chúa Trời toàn năng; Ngài Đấng Tự Hữu Hằng Hữu; Ngài là Đấng chữa bệnh cho chúng ta. Ngài là Đức Chúa Trời kỳ tà; Ngài là Đấng đã rao truyền, đã giải cứu, và đã chỉ bảo, chẳng có thần nào lạ ở giữa chúng ta; Ngài Đấng tạo nên sự sáng và dựng nên sự tối tăm, làm ra sự bình an và dựng nên sự tai vạ; Ngài sẽ chẳng nhường sự vinh hiển Ngài cho thần nào khác; Tay Ngài đã lập nên đất, tay hữu Ngài đã giương các tầng trời; Ngài gọi đến, trời đất đều đứng lên; Ngài là Đấng yên ủi chúng ta; Ngài là Đấng dùng sự công bình mà nói, và có quyền lớn để cứu rỗi! Ngài là Đấng đã mở lòng mẹ ra và săn sóc sự sanh nở, Ngài là Đấng đã khiến sanh đẻ, không làm cho son sẻ; Ngài là Đấng đã lấy cát làm bờ cõi biển, bởi một mạng lệnh đời đời, không vượt qua được; Chính Ngài là Đấng đã làm nên đất, loài người và loài thú trên mặt đất; bởi quyền năng lớn và cánh tay giang ra của Ngài, Ngài ban đất ấy cho ai tùy ý Ngài lấy làm phải. Ngài là Đấng biết, và làm chứng; Ngài là Đức Chúa Trời của mọi xác thịt; không có sự gì khó quá cho Ngài cả? Ngài là Đấng trước hết và là Đấng sau cùng; Ngài là Đấng dò biết lòng dạ loài người; và Ngài sẽ tùy công việc của mỗi người trong loài người chúng ta mà báo lại.*

Đức Chúa Jêsus dạy chúng ta cầu xin trong sự cầu nguyện rằng: *Ý Cha được nên, ở đất như trời!* Nghĩa là: *Chúng con cầu xin cho Ý muốn của Cha được nên ở trên đất cũng như được nên ở trên thiên đàng.* Điều này không phải là nội dung của thủ tục khi người ta cầu nguyện với Đức Chúa Trời, nhưng là một lễ thật và là sự thật mà loài người phải nhận biết rằng, loài người đã chưa ý thức được giá trị quan trọng về việc khi ý muốn của Đức Chúa Trời được nên ở trên đất này cũng như được nên ở trên thiên đàng thì sự sống của loài người trên đất này sẽ phước hạnh như thế nào.

Đức Chúa Trời đã từng nhắc cho dân Y-sơ-ra-ên biết ý muốn của Ngài là nếu dân Y-sơ-ra-ên chọn sự vâng giữ và làm theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Ngài, thì họ sẽ kinh nghiệm được những ngày của thiên đàng ở trên đất này.

Phục truyền luật lệ ký 11:1-21: *Người phải kính mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, và hằng gìn giữ điều Ngài truyền người phải gìn giữ, tức là luật lệ, mạng lệnh, và điều răn của Ngài. Ngày nay, các người hãy nhìn biết (vì ta không nói cùng con trẻ các người, bởi chúng nó chẳng biết chi, và cũng chẳng thấy chi) những lời răn dạy của Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người, sự oai nghiêm Ngài, cánh tay quyền năng giơ thẳng ra của Ngài, những phép lạ và công việc Ngài làm ra giữa xứ Ê-díp-tô mà hại Pha-ra-ôn, vua Ê-díp-tô, và toàn xứ người. Hãy nhận biết điều Ngài làm cho đạo binh Ê-díp-tô, ngựa và xe Ê-díp-tô, trong khi chúng đuổi theo các người, bị Đức Giê-hô-va lấp nước Biển đỏ lại, và hủy diệt chúng nó đến ngày nay; việc Ngài đã làm cho các người trong đồng vắng cho đến khi tới chốn này; và cũng hãy nhận biết điều Ngài làm cho Đa-than, A-bi-ram, con trai Ê-li-áp, cháu Ru-bên, khi đất tại giữa cả Y-sơ-ra-ên há miệng nuốt hai người, gia quyến, luôn với trại và mọi vật chi theo họ. Vì tận mắt các người đã thấy hết thấy những việc lớn mà Đức Giê-hô-va đã làm. Vậy, phải gìn giữ hết thấy điều răn mà ta truyền cho các người ngày nay, để các người được mạnh mẽ, vào nhận lấy xứ mà mình sẽ chiếm được, hầu cho các người sống lâu ngày trên đất mà Đức Giê-hô-va đã thể ban cho tổ phụ các người và cho dòng dõi của họ, tức là xứ đơm sữa và mật. Vì xứ người sẽ vào nhận lấy chẳng phải như xứ Ê-díp-tô, là nơi mình đã ra khỏi; tại nơi ấy người gieo mạ và phải nhờ lấy chân mình mà tưới, như một vườn rau cỏ; nhưng xứ các người sẽ đi vào nhận lấy đó, là một xứ có núi và trũng, nhờ mưa trời mà được thấm tưới. Ấy là một xứ Giê-hô-va Đức Chúa Trời người săn sóc, mắt Ngài hằng đoái xem nó từ đầu năm đến cuối. Vậy, nếu các người chăm chỉ nghe các điều*

răn ta truyền cho các người ngày nay, hết lòng, hết ý kính mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, và phục sự Ngài, thì ta sẽ cho mưa mùa thu và mưa mùa xuân xuống thuận thì tại trong xứ các người; người sẽ thâu góp ngũ cốc, rượu, và dầu của người. Ta cũng sẽ khiến đồng ruộng người sanh cỏ cho súc vật người; người sẽ ăn và được no nê. Các người khá cẩn thận, kéo lòng mình bị dụ dỗ, xây bỏ Chúa, mà hầu việc các thần khác, và quỳ lạy trước mặt chúng nó chẳng; e cơn thịnh nộ của Đức Giê-hô-va sẽ phùng lên cùng các người, Ngài đóng các tầng trời lại, nên nổi chẳng có mưa nữa, đất không sanh sản: như vậy, các người sẽ vùi chết mất trong xứ tốt tươi này, là xứ mà Đức Giê-hô-va ban cho các người. Vậy, hãy cất để trong lòng và trong trí mình những lời ta nói cùng các người, đeo nó như một dấu nơi tay, như một ấn chỉ giữa hai con mắt. Hãy dạy nó lại cho con cái mình, nói đến hoặc khi người ngồi ở trong nhà hay là đi đường, hoặc khi người nằm hay là khi trời dậy. Cũng phải ghi các lời ấy trên cột nhà và trên cửa mình, hầu cho những ngày của các người và của con cái các người được nhiều thêm trong xứ mà Đức Giê-hô-va đã thề ban cho tổ phụ các người, y như những ngày của trời (*thiên đàng*) ở trên đất.

Khi Đức Chúa Trời ban luật pháp của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên, Ngài cũng đã tỏ cho dân Y-sơ-ra-ên biết ý muốn của Ngài, đó là để dân Y-sơ-ra-ên sẽ nhờ quyền phép trong luật pháp (*Lời của Đức Chúa Trời*) đó mà được sự sống lại cho tâm linh để rồi sẽ được sự sống đời đời và thân thể xác thịt của họ sẽ được giải thoát khỏi ách nô-lệ (*tội mọi*) cho tội lỗi (*mà xứ Ê-díp-tô là bóng*).

Lê-vi ký 18:4-5: Các người hãy tuân mạng lệnh ta, gìn giữ luật pháp ta đặt nơi theo: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người. Vậy, hãy giữ luật pháp và mạng lệnh ta, người nào làm theo, thì sẽ nhờ nó mà được sống: Ta là Đức Giê-hô-va.

Chữ sống được chép trong câu 5 trên đó là chữ **חַי** - *chayay*, số 2425 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *Được phục hồi sự sống, Sự sống được duy trì, được bảo vệ, sự sống mạnh mẽ, sống thành công, sống thịnh vượng, sự sống đời đời;*

Vì Đức Chúa Trời là Thánh, nên để có thể đến gần Đức Chúa Trời trong sự cầu nguyện, trong sự hầu việc, trong mối quan hệ, thì dân Y-sơ-ra-ên phải nên thánh, vì thế cho nên Đức Chúa Trời đã phán với dân Y-sơ-ra-ên rằng: **Vì ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các người; ta là thánh, nên các người phải nên thánh, thì sẽ được thánh. Các người chớ vì một con nào của loài côn trùng trên mặt đất mà làm lây ô uế cho thân mình. Vì ta là Đức Giê-hô-va, Đấng đã đem các người ra khỏi xứ Ê-díp-tô đặt làm Đức Chúa Trời của các người; các người phải nên thánh, vì ta là thánh.** (Lê-vi ký 11:44-45)

Trong khi dân Y-sơ-ra-ên mới ra khỏi xứ Ê-díp-tô, chưa nhận biết luật pháp của Đức Chúa Trời, nên họ chưa nên thánh và như vậy, họ không thể nào đến gần Đức Chúa Trời được, nhưng họ rất cần được gần Đức Chúa Trời để được nghe tiếng phán của Ngài và nhận được những sự dạy dỗ của Ngài trải suốt chặng đường theo Ngài cho đến khi họ được trở nên trọn vẹn ở trước mặt Đức Chúa Trời, vì thế cho nên Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên một giải pháp, đó là Đức Chúa Trời cho phép họ sử dụng các con sinh làm của tế lễ để chuộc tội cho họ, hầu cho nhờ sự hy sinh của những con sinh tế kia mà họ được hợp pháp đến gần Đức Chúa Trời để hầu việc, thờ phượng và cầu nguyện với Ngài. Các con sinh tế đó là bóng về Đức Chúa Jêsus Christ - Con một của Đức Chúa Trời, Đấng vô tội nhưng vì Đức Chúa Trời yêu thương thế gian nên Ngài đã ban Con ấy để làm giá cứu chuộc nhân loại và đó là ý muốn của Đức Chúa Trời muốn loài người phải nên thánh ở trước mặt Ngài.

Hê-bơ-rơ 9:1-28: Ước trước cũng có những luật về việc thờ phượng và một nơi thánh dưới đất. Và, một đền tạm đã dựng lên: phần thứ nhất gọi là nơi thánh, có chân đèn, bàn và bánh bày ra; rồi đến phía trong màn thứ hai, tức là phần gọi là nơi rất thánh, có lư hương bằng vàng và hòm giao ước, toàn bọc bằng vàng. Trong hòm có một cái bình bằng vàng đựng đầy ma-na, cây gậy trở hoa của A-rôn, và hai bảng giao ước; phía trên có hai ché-ru-bin vinh hiển, bóng nó che phủ nơi chuộc tội. Nhưng đây không phải dịp kể các điều đó cho rõ ràng. Các vật đã sắp đặt như vậy, hằng ngày những thầy tế lễ vào phần thứ nhất trong đền tạm, đặt làm trọn việc tế lễ; nhưng, phần thứ hai, thì mỗi năm một lần chỉ một mình thầy tế lễ thượng phẩm vào, chẳng bao giờ mà không đem huyết dâng vì chính mình và vì sự lầm lỗi dân chúng. Đức Thánh Linh lấy đó chỉ ra rằng hễ đền tạm thứ nhất

đang còn, thì đường vào nơi rất thánh chưa mở. Ấy là một hình bóng chỉ về đời bây giờ, để tỏ rằng các lễ vật và hy sinh dâng đó, không có thể làm cho kẻ thờ phượng được vẹn lành về lương tâm. Đó chẳng qua là mạng lệnh của xác thịt, cũng như các lễ ăn, uống, rửa sạch, chỉ lập cho đến kỳ hoán cải vậy. Nhưng Đấng Christ đã hiện đến, làm thầy tế lễ thượng phẩm của những sự tốt lành sau này; Ngài đã vượt qua đền tạm lớn hơn và trọn vẹn hơn, không phải tay người dựng ra, nghĩa là không thuộc về đời này; Ngài đã vào nơi rất thánh một lần thì đủ hết, không dùng huyết của dê đực và của bò con, nhưng dùng chính huyết mình, mà được sự chuộc tội đời đời. Vì nếu huyết của dê đực bò đực cùng tro bò cái tơ mà người ta rưới trên kẻ ô uế còn làm sạch được phần xác thịt họ và nên thánh thay, huống chi huyết của Đấng Christ, là Đấng nhờ Đức Thánh Linh đời đời, dâng chính mình không tì tích cho Đức Chúa Trời, thì sẽ làm sạch lương tâm anh em khỏi công việc chết, dâng hầu việc Đức Chúa Trời hằng sống, là đường nào! Nhân đó, Ngài là Đấng trung bảo của giao ước mới, để khi Ngài chịu chết mà chuộc tội đã phạm dưới giao ước cũ, thì những kẻ được kêu gọi nhận lãnh cơ nghiệp đời đời đã hứa cho mình. Vì khi có chúc thơ, thì cần phải đợi đến kẻ trời chết đã. Chúc thơ chỉ có giá trị sau lúc chết, vì hễ kẻ trời còn sống thì nó không có quyền gì. Ấy vậy, chính giao ước trước nào chẳng phải là không dùng huyết mà lập. Lúc Môi-se phán mọi điều răn của luật pháp cho dân chúng, có lấy huyết của bò con và dê đực, với nước, dây nhung đỏ tía và nhành ngưu tất rảy trên sách cùng trên cả dân chúng, mà nói rằng: Đây là huyết của sự giao ước mà Đức Chúa Trời đã dạy lập với các ngươi. Đoạn, người cũng lấy huyết rảy đền tạm cùng mọi đồ thờ. Theo luật pháp thì hầu hết mọi vật đều nhờ huyết mà được sạch: không đổ huyết thì không có sự tha thứ. Vậy, nếu những tượng chỉ về các vật trên trời đã phải nhờ cách ấy mà được sạch, thì chính các vật trên trời phải nhờ của lễ càng quý trọng hơn nữa để được sạch. Và Đấng Christ chẳng phải vào nơi thánh bởi tay người làm ra, theo kiểu mẫu nơi thánh thật, bèn là vào chính trong trời, để bây giờ vì chúng ta hiện ra trước mặt Đức Chúa Trời. Ấy chẳng phải là dâng chính mình Ngài nhiều lần, như thầy tế lễ thượng phẩm mỗi năm vào trong nơi rất thánh mà dâng huyết không phải là huyết mình; bằng chẳng vậy, thì từ buổi sáng thế đến nay, Ngài đã phải chịu khổ nhiều lần rồi. Nhưng hiện nay đến cuối cùng các thời đại, Ngài đã hiện ra chỉ một lần, dâng mình làm tế lễ để cất tội lỗi đi. Theo như đã định cho loài người phải chết một lần, rồi chịu phán xét, cũng vậy, Đấng Christ đã dâng mình chỉ một lần để cất tội lỗi của nhiều người; Ngài lại sẽ hiện ra lần thứ hai, không phải để cất tội lỗi đi nữa, nhưng để ban sự cứu rỗi cho kẻ chờ đợi Ngài.

Khi chúng ta vâng theo Lời phán dạy của Đức Chúa Jêsus Christ mà cầu xin Đức Chúa Cha rằng: *Chúng con cầu xin Cha khiến cho Ý muốn của Ngài được nên ở trên đất cũng như được nên ở trên thiên đàng* ấy là chúng ta cầu xin Đức Chúa Trời toàn năng khiến cho ý muốn của Ngài được hoàn thành trên cuộc đời của chính mỗi người chúng ta, chứ không phải là với những sự đang sống trên trái đất này, bởi vì hết muôn vật trên trái đất này đều lệ thuộc hoàn toàn vào tình trạng thuộc linh của loài người, như có chép: **Thật thế, muôn vật ước ao nóng nảy mà trông đợi con cái Đức Chúa Trời được tỏ ra. Vì muôn vật đã bị bắt phục sự hư không, chẳng phải tự ý mình, bèn là bởi cố Đấng bắt phục. Muôn vật mong rằng mình cũng sẽ được giải cứu khỏi làm tội sự hư nát, đặt dự phần trong sự tự do vinh hiển của con cái Đức Chúa Trời. Vì chúng ta biết rằng muôn vật đều than thở và chịu khó nhọc cho đến ngày nay; không những muôn vật thôi, lại chúng ta, là kẻ có trái đầu mùa của Đức Thánh Linh, cũng than thở trong lòng, đang khi trông đợi sự làm con nuôi, tức là sự cứu chuộc thân thể chúng ta vậy.** (Rô-ma 8:19-23)

Khi chúng ta cầu xin cho ý của Đức Chúa Cha được nên trên chính cuộc đời của mình, thì chúng ta cũng phải hiểu rằng, chính mỗi người chúng ta phải hợp tác với Đức Chúa Trời qua việc vâng giữ và làm theo Lời của Ngài, cảm tạ Ngài và ngợi khen Ngài, bởi vì ý muốn của Đức Chúa Trời đối với những người được cứu chuộc bởi huyết của Đức Chúa Jêsus Christ là như vậy.

1 Tê-sa-lô-ni-ca 5:1-24: **Hỡi anh em, về thời và kỳ, thì không cần viết cho anh em; vì chính anh em biết rõ lắm rằng ngày của Chúa sẽ đến như kẻ trộm trong ban đêm vậy. Khi người ta sẽ nói rằng: Bình hòa và an ổn, thì tai họa thành linh vụt đến, như sự đau đớn xảy đến cho người đàn bà có nghén, và người ta chắc không tránh khỏi đâu. Nhưng, hỡi anh em, anh em chẳng phải ở nơi tối tăm,**

nên nổi ngày đó đến tình linh cho anh em như kẻ trộm. Anh em đều là con của sự sáng và con của ban ngày. Chúng ta không phải thuộc về ban đêm, cũng không phải thuộc về sự mờ tối. Vậy, chúng ta chớ ngủ như kẻ khác, nhưng phải tỉnh thức và dè giữ. Vì kẻ ngủ thì ngủ ban đêm, kẻ say thì say ban đêm. Nhưng chúng ta thuộc về ban ngày, nên hãy dè giữ, mặc áo giáp bằng đức tin và lòng yêu thương, lấy sự trông cậy về sự cứu rỗi làm mào trụ. Vì Đức Chúa Trời chẳng định sẵn cho chúng ta bị cơn thanh nộ, nhưng cho được sự giải cứu bởi Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta, là Đấng đã chết vì chúng ta, hầu cho chúng ta hoặc thức hoặc ngủ, đều được đồng sống với Ngài. Vậy thì anh em hãy khuyên bảo nhau, gây dựng cho nhau, như anh em vẫn thường làm. Hỡi anh em, xin anh em kính trọng kẻ có công khó trong vòng anh em, là kẻ tuân theo Chúa mà chỉ dẫn và dạy bảo anh em. Hãy lấy lòng rất yêu thương đối với họ vì cơ công việc họ làm. Hãy ở cho hòa thuận với nhau. Nhưng, hỡi anh em, xin anh em hãy răn bảo những kẻ ăn ở bậy bạ, yên ủi những kẻ ngã lòng, nâng đỡ những kẻ yếu đuối, phải nhịn nhục đối với mọi người. Hãy giữ, đừng có ai lấy ác báo ác cho kẻ khác; nhưng hãy tìm điều thiện luôn luôn, hoặc trong vòng anh em, hoặc đối với thiên hạ. Hãy vui mừng mãi mãi, cầu nguyện không thôi, phạm làm việc gì cũng phải tạ ơn Chúa; vì ý muốn của Đức Chúa Trời trong Đức Chúa Jêsus Christ đối với anh em là như vậy. Chớ dập tắt Thánh Linh; chớ khinh rẻ các lời tiên tri; hãy xem xét mọi việc, điều chi lành thì giữ lấy. Bất cứ việc gì tựa như điều ác, thì phải tránh đi. Nguyên xin chính Đức Chúa Trời bình an khiến anh em nên thánh trọn vẹn, và nguyên xin tâm thần, linh hồn, và thân thể của anh em đều được giữ vẹn, không chỗ trách được, khi Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta đến! Đấng đã gọi anh em là thành tín, chính Ngài sẽ làm việc đó.

Đức Chúa Trời muốn chúng ta phải vâng giữ và làm theo Lời của Ngài, vì nhờ Lời của Đức Chúa Trời mà chúng ta nhận biết mình là ai ở trước Ngài và nhận biết được ý muốn của Đức Chúa Trời đối với chúng ta là sự yêu thương vô lượng, vô biên, nghĩa là không thể cân, đong, đo hay đếm được.

Thi-Thiên 40:4-8: Phước cho người nào để lòng tin cậy nơi Đức Giê-hô-va, chẳng nề vì kẻ kiêu ngạo, hoặc kẻ xây theo sự dối trá. Hỡi Giê-hô-va, Đức Chúa Trời tôi, công việc lạ lùng Chúa đã làm, và những tư tưởng của Chúa hướng cùng chúng tôi, thật là nhiều, không thể sắp đặt trước mặt Chúa; Nếu tôi muốn truyền các việc ấy ra, và nói đến, thật lấy làm nhiều quá không đếm được. Chúa không thích đẹp hy sinh hoặc của lễ chay: Chúa đã sỏ tai tôi. Chúa không có đòi của lễ thiêu hay là của lễ chuộc tội. Bấy giờ tôi nói: Nầy tôi đến; Trong quyển sách đã có chép về tôi; Hỡi Đức Chúa Trời tôi, tôi lấy làm vui mừng làm theo ý muốn Chúa, luật pháp Chúa ở trong lòng tôi.

Ê-phê-sô 1:1-23: Phao-lô, theo ý muốn Đức Chúa Trời, làm sứ đồ của Đức Chúa Jêsus Christ, gửi cho các thánh đồ ở thành Ê-phê-sô, cho những kẻ trung tín trong Đức Chúa Jêsus Christ: nguyên xin ân điển và sự bình an được ban cho anh em từ nơi Đức Chúa Trời, Cha chúng ta, và từ nơi Đức Chúa Jêsus Christ! Ngợi khen Đức Chúa Trời, Cha Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta, Ngài đã xuống phước cho chúng ta trong Đấng Christ đủ mọi thứ phước thiêng liêng ở các nơi trên trời, trước khi sáng thế, Ngài đã chọn chúng ta trong Đấng Christ, đặt làm nên thánh không chỗ trách được trước mặt Đức Chúa Trời, bởi sự thương yêu của Ngài đã định trước cho chúng ta được trở nên con nuôi của Ngài bởi Đức Chúa Jêsus Christ, theo ý tốt của Ngài, để khen ngợi sự vinh hiển của ân điển Ngài đã ban cho chúng ta cách nhưng không trong Con yêu dấu của Ngài! Ấy là trong Đấng Christ, chúng ta được cứu chuộc bởi huyết Ngài, được tha tội, theo sự dư dật của ân điển Ngài, mà Ngài đã rải ra đầy dẫy trên chúng ta cùng với mọi thứ khôn ngoan thông sáng, khiến chúng ta biết sự mầu nhiệm của ý muốn Ngài, theo ý định mà Ngài đã tự lập thành trước trong lòng nhân từ Ngài để làm sự định trước đó trong khi kỳ mãn, hội hiệp muôn vật lại trong Đấng Christ, cả vật ở trên trời và vật ở dưới đất. Ấy cũng là trong Ngài mà chúng ta đã nên kẻ dự phần kế nghiệp, như đã định trước cho chúng ta được điều đó, theo mạng của Đấng làm mọi sự hiệp với ý quyết đoán, hầu cho sự vinh hiển của Ngài nhờ chúng ta là kẻ đã trông cậy trong Đấng Christ trước nhất mà được ngợi khen. Ấy lại cũng trong Ngài mà anh em sau khi đã nghe đạo chân thật, là đạo Tin Lành về sự cứu rỗi anh em, ấy là trong Ngài mà anh em đã tin và được ấn chứng bằng Đức Thánh Linh là Đấng Chúa đã hứa, Đấng ấy làm của cầm về cơ nghiệp chúng ta, cho đến kỳ chuộc lấy những kẻ mà Ngài đã được để khen ngợi sự vinh hiển Ngài. Vậy nên, sau khi tôi có nghe đức tin anh em hướng về Đức Chúa Jêsus và tình

yêu thương đối với các thánh đồ, thì tôi vì anh em cảm tạ không thôi, thường nhắc đến anh em trong khi cầu nguyện. Tôi cầu Đức Chúa Trời của Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta, là Cha vinh hiển, ban thần trí của sự khôn sáng và của sự tỏ ra cho anh em, để nhận biết Ngài, lại soi sáng con mắt của lòng anh em, hầu cho biết điều trông cậy về sự kêu gọi của Ngài là thể nào, sự giàu có của cơ nghiệp vinh hiển Ngài cho các thánh đồ là làm sao, và biết quyền vô hạn của Ngài, đối với chúng ta có lòng tin, là lớn dường nào, y theo phép tối thượng của năng lực mình, mà Ngài đã tỏ ra trong Đấng Christ, khi khiến Đấng Christ từ kẻ chết sống lại và làm cho ngồi bên hữu mình tại các nơi trên trời, cao hơn hết mọi quyền, mọi phép, mọi thế lực, mọi quân chủ cùng mọi danh vang ra, không những trong đời này, mà cũng trong đời hầu đến nữa. Ngài đã bắt muôn vật phục dưới chân Đấng Christ, và ban cho Đấng Christ làm đầu Hội thánh, Hội thánh là thân thể của Đấng Christ, tức là sự đầy đủ của Đấng gồm tóm mọi sự trong mọi loài.

Đức Chúa Trời muốn loài người tin đến Danh của Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ, tức là tin đến quyền phép, bốn tánh, sự trọng, sự vinh hiển của Lời không bao giờ thay đổi của Đức Chúa Trời. Vì Đức Chúa Trời là Thần Linh tối cao, sức của loài người không thể nhìn thấy được Ngài, vì thế cho nên Đức Chúa Trời đã sai Con một của Ngài đến thế gian này để giải bày chính Ngài ra cho chúng ta nhận biết Ngài, vì nếu chúng ta tiếp nhận, tin cậy và noi theo Con một của Đức Chúa Trời, thì ấy chúng ta tiếp nhận Đức Chúa Trời mà chúng ta không thấy được và nhờ Con một của Đức Chúa Trời mà chúng ta được sự sống lại và sự sống đời đời nơi Đức Chúa Trời.

Tin đến Đức Chúa Jêsus Christ - Con một của Đức Chúa Trời nghĩa là chúng ta tin cậy tất cả mọi điều mà Ngài đã phán dạy chúng ta qua các môn đồ của Ngài cùng làm theo hết thảy các mạng lệnh và các điều răn của Đức Chúa Trời mà chính Đức Chúa Jêsus Christ đã vâng giữ và làm theo, vì công việc đó chứng minh rằng các Lời mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán dạy đó là thật đến từ Đức Chúa Cha.

Chúa Jêsus đã phán rằng: **Đức Chúa Jêsus phán rằng: Ta là bánh của sự sống; ai đến cùng ta chẳng hề đói, và ai tin ta chẳng hề khát. Nhưng ta đã nói: Các người đã thấy ta, mà chẳng tin. Phàm những kẻ Cha cho ta sẽ đến cùng ta, kẻ đến cùng ta thì ta không bỏ ra ngoài đâu. Vì ta từ trên trời xuống, chẳng phải để làm theo ý ta, nhưng làm theo ý Đấng đã sai ta đến. Và, ý muốn của Đấng đã sai ta đến là hề sự gì Ngài đã ban cho ta, thì ta chớ làm mất, nhưng ta phải làm cho sống lại nơi ngày sau rốt. Đây là ý muốn của Cha ta, phàm ai nhìn Con và tin Con, thì được sự sống đời đời; còn ta, ta sẽ làm cho kẻ ấy sống lại nơi ngày sau rốt.** (Giăng 6:35-40)

Giăng 14:1-6: Lòng các người chớ hề bối rối; hãy tin Đức Chúa Trời, cũng hãy tin ta nữa. Trong nhà Cha ta có nhiều chỗ ở; bằng chẳng vậy, ta đã nói cho các người rồi. Ta đi sắm sẵn cho các người một chỗ. Khi ta đã đi, và đã sắm sẵn cho các người một chỗ rồi, ta sẽ trở lại đem các người đi với ta, hầu cho ta ở đâu thì các người cũng ở đó. Các người biết ta đi đâu, và biết đường đi nữa. **Thô-ma thưa rằng: Lạy Chúa, chúng tôi chẳng biết Chúa đi đâu; làm sao biết đường được? Vậy Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Ta là đường đi, lẽ thật, và sự sống; chẳng bởi ta thì không ai được đến cùng Cha.**

Chúng ta cầu xin cho ý của Đức Chúa Cha được nên nghĩa là chúng ta cầu xin Đức Chúa Cha giúp cho chúng ta nhận biết ý muốn của Ngài và có sức lực làm theo ý Ngài, hầu cho ý của Ngài được nên trên chính cuộc đời của chúng ta, không phải chỉ làm công việc thuộc về đất mà cả những công việc thuộc về Nước Đức Chúa Trời nữa, nghĩa là bất kỳ công việc gì mà Đức Chúa Trời sẽ giao phó cho chúng ta thì chúng ta sẽ cậy ơn Ngài mà làm cho trọn vẹn.

Ý muốn của Đức Chúa Trời sẽ chỉ được nên khi loài người chúng ta làm hoà lại với Ngài, nghĩa là khi chúng ta sẽ nhờ sự bảo lãnh của Đức Chúa Jêsus Christ (quyền phép trong Lời của Đức Chúa Trời được tỏ ra cách trọn vẹn trong người tin Chúa, khiến cho người tin Chúa được trở nên giống theo như ý muốn của Đức Chúa Trời từ lúc ban đầu) mà nhận lãnh sự ban cho Đức Thánh-Linh, Cha của loài người chúng ta, bấy giờ, tâm linh của chúng ta sẽ được Đức Chúa Trời nuôi dưỡng bằng Lễ thật, là sữa thiêng của Đạo và nhờ Lễ thật đó mà chúng ta (là những người tin Chúa) được nên thánh ở trước mặt Đức Chúa Trời. Nhờ sự nên thánh và quyền phép của Đức Thánh-Linh mà chúng ta được trở nên con cái của Đức Chúa Trời, bấy giờ ý muốn của Đức Chúa Trời mới thật sự được nên trên chúng ta vậy.

Giăng 14:12-21: Quả thật, quả thật, ta nói cùng các người, kẻ nào tin ta, cũng sẽ làm việc ta làm; lại cũng làm việc lớn hơn nữa, vì ta đi về cùng Cha. Các người nhân danh ta mà cầu xin điều chi mặc dầu, ta sẽ làm cho, để Cha được sáng danh nơi Con. Nếu các người nhân danh ta xin điều chi, ta sẽ làm cho. Nếu các người yêu mến ta, thì giữ gìn các điều răn ta. Ta lại sẽ nài xin Cha, Ngài sẽ ban cho các người một Đấng Yên ủi khác, để ở với các người đời đời, tức là Thần lễ thật, mà thế gian không thể nhận lãnh được, vì chẳng thấy và chẳng biết Ngài; nhưng các người biết Ngài, vì Ngài vẫn ở với các người và sẽ ở trong các người. Ta không để cho các người mồ côi đâu, ta sẽ đến cùng các người. Còn ít lâu, thế gian chẳng thấy ta nữa, nhưng các người sẽ thấy ta; vì ta sống thì các người cũng sẽ sống. Nội ngày đó, các người sẽ nhận biết rằng ta ở trong Cha ta; các người ở trong ta, và ta ở trong các người. Ai có các điều răn của ta và vâng giữ lấy, ấy là kẻ yêu mến ta; người nào yêu mến ta sẽ được Cha ta yêu lại, ta cũng sẽ yêu người, và tỏ cho người biết ta.

Giăng 17:1-23: Đức Chúa Jêsus phán như vậy, đoạn, ngược mắt lên trời mà rằng: Thưa Cha, giờ đã đến; xin làm vinh hiển Con, hầu cho Con cũng làm vinh hiển Cha, và nhân quyền phép Cha đã ban cho Con cai trị loài xác thịt, Con được ban sự sống đời đời cho những kẻ mà Cha đã giao phó cho Con. Vả, sự sống đời đời là nhìn biết Cha, tức là Đức Chúa Trời có một và thật, cùng Jêsus Christ, là Đấng Cha đã sai đến. Con đã tôn vinh Cha trên đất, làm xong công việc Cha giao cho làm. Cha ôi! bây giờ xin lấy sự vinh hiển Con vốn có nơi Cha trước khi chưa có thế gian mà làm vinh hiển Con nơi chính mình Cha. Con đã tỏ danh Cha ra cho những người Cha giao cho Con từ giữa thế gian; họ vốn thuộc về Cha, Cha giao họ cho Con, và họ đã giữ lời Cha. Hiện nay họ đã biết rằng mọi sự Cha đã giao cho Con đều là từ Cha mà đến. Vì Con đã truyền cho họ những lời Cha đã truyền cho Con, và họ đã nhận lấy; nhìn biết quả thật rằng Con đến từ nơi Cha, và tin rằng ấy là Cha sai Con đến. Con vì họ mà cầu nguyện; chẳng phải vì thế gian mà cầu nguyện, nhưng vì kẻ Cha đã giao cho Con, bởi chưng họ thuộc về Cha. Phàm mọi điều thuộc về Con tức là thuộc về Cha, mọi điều thuộc về Cha tức là thuộc về Con, và Con nhân họ được tôn vinh. Con không ở thế gian nữa, nhưng họ còn ở thế gian, và Con về cùng Cha. Lạy Cha thánh, xin gìn giữ họ trong danh Cha, là danh Cha đã ban cho Con, để họ cũng hiệp làm một như chúng ta vậy. Đang khi Con còn ở với họ, Con gìn giữ họ, trừ đứa con của sự hư mất ra, thì trong đám họ không một người nào bị thất lạc, hầu cho lời Kinh Thánh được ứng nghiệm. Nhưng bây giờ Con về cùng Cha, và đang khi còn ở thế gian, Con nói những điều đó, hầu cho trong lòng họ được đầy dẫy sự vui mừng của Con. Con đã truyền lời Cha cho họ, và thế gian ghen ghét họ, vì họ không thuộc về thế gian, cũng như Con không thuộc về thế gian vậy. Con chẳng cầu Cha cất họ khỏi thế gian, nhưng xin Cha gìn giữ họ cho khỏi điều ác. Họ không thuộc về thế gian, cũng như Con không thuộc về thế gian. Xin Cha lấy lễ thật khiến họ nên thánh; lời Cha tức là lễ thật. Như Cha đã sai Con trong thế gian, thì Con cũng sai họ trong thế gian. Con vì họ tự làm nên thánh, hầu cho họ cũng nhờ lễ thật mà được nên thánh vậy. Ấy chẳng những vì họ mà Con cầu xin thôi đâu, nhưng cũng vì kẻ sẽ nghe lời họ mà tin đến Con nữa, để cho ai nấy hiệp làm một, như Cha ở trong Con, và Con ở trong Cha; lại để cho họ cũng ở trong chúng ta, đặng thế gian tin rằng chính Cha đã sai Con đến. Con đã ban cho họ sự vinh hiển mà Cha đã ban cho Con, để hiệp làm một cũng như chúng ta vẫn là một: Con ở trong họ và Cha ở trong Con, để cho họ toàn vẹn hiệp làm một, và cho thế gian biết chính Cha đã sai Con đến, và Cha đã yêu thương họ cũng như Cha đã yêu thương Con.

Ý muốn của Đức Chúa Trời là chúng ta được cứu chuộc và được sự sống lại và sự sống đời đời để trở về với Đức Chúa Trời và ở trong sự yêu thương của Ngài.

Giăng 14:23: Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Nếu ai yêu mến ta, thì vâng giữ lời ta, Cha ta sẽ thương yêu người, chúng ta đều đến cùng người và ở trong người.

Chúng ta hãy dâng lời ngợi khen và cảm tạ ơn Đức Chúa Trời, vì trên thiên đàng, các thiên sứ cùng các tôi tớ thánh của Ngài đều ngợi khen Ngài và dâng sự vinh hiển cho Ngài, Đức Chúa Cha toàn năng, Đấng đã tạo nên muôn vật và ban sự sống cho muôn vật.

Khải huyền 4:1-11: Kế đó, tôi nhìn xem, nầy, một cái cửa mở ra trên trời; và tiếng thứ nhất mà

tôi đã nghe nói với tôi, vang rầm như tiếng loa, phán cùng tôi rằng: Hãy lên đây, ta sẽ cho người thấy điều sau này phải xảy đến. Tức thì tôi bị Thánh Linh cảm hóa; thấy một ngôi đặt tại trên trời, trên ngôi có một Đấng đang ngồi đó. Đấng ngồi đó rực rỡ như bích ngọc và mã não; có cái móng đáng như lục bửu thạch bao chung quanh ngôi. Chung quanh ngôi lại có hai mươi bốn ngôi; trên những ngôi ấy tôi thấy hai mươi bốn trưởng lão ngồi, mặc áo trắng và đầu đội mũ triều thiên vàng. Từ ngôi ra những chớp nhoáng, những tiếng cùng sấm; và bảy ngọn đèn sáng rực thắp trước ngôi: đó là bảy vì thần của Đức Chúa Trời. Trước ngôi có như biển trong ngần giống thủy tinh, còn chính giữa và chung quanh có bốn con sanh vật, đằng trước đằng sau chỗ nào cũng có mắt. Con sanh vật thứ nhất giống như sư tử, con thứ nhì như bò đực, con thứ ba mặt như mặt người, con thứ tư như chim đại bàng đang bay. Bốn con sanh vật ấy mỗi con có sáu cánh, chung quanh mình và trong mình đều có mắt; ngày đêm lúc nào cũng nói luôn không dứt: Thánh thay, thánh thay, thánh thay là Chúa, là Đức Chúa Trời, Đấng Toàn năng, Trước Đã Có, Nay Hiện Có, Sau Còn Đến! Khi các sanh vật lấy những sự vinh hiển, tôn quý, cảm tạ mà dâng cho Đấng ngự trên ngôi là Đấng hằng sống đời đời, thì hai mươi bốn trưởng lão sắp mình xuống trước mặt Đấng ngự trên ngôi, và thờ lạy Đấng hằng sống đời đời; rồi quăng mũ triều thiên mình trước ngôi mà rằng: Lạy Đức Chúa Trời là Chúa chúng tôi, Chúa đáng được vinh hiển, tôn quý và quyền lực; vì Chúa đã dựng nên muôn vật, và ấy là vì ý muốn Chúa mà muôn vật mới có và đã được dựng nên. A-men!

VĂN CHÂU
